



KOLBEN

KOLBEN MASTER PRO

K621

Phốt Ty & Piston



THIẾT KẾ

K621 là phốt ty & Piston, được dùng trong những ứng dụng khắc khe như dầu khí, búa thủy lực, khai khoáng, công nghiệp nặng và nhẹ.

KOLBEN UPA1003® được nghiên cứu và tổng hợp để mang lại hiệu suất cơ học ưu việt ở nhiệt độ cao, đảm bảo tính ổn định giữa các lô sản xuất và dễ dàng trong quá trình gia công sau đó.

GIÁ TRỊ KHÁCH HÀNG

- Tải thấp ở tốc độ cao, vận hành êm, ít tiếng ồn
- Gờ chính được bảo vệ
- Khả năng chống đùn và chống mài

ỨNG DỤNG

- Công nghiệp nặng & nhẹ
- Xây dựng và khai khoáng
- Nhà máy thép

VẬT LIỆU

KOLBEN UPA1003®

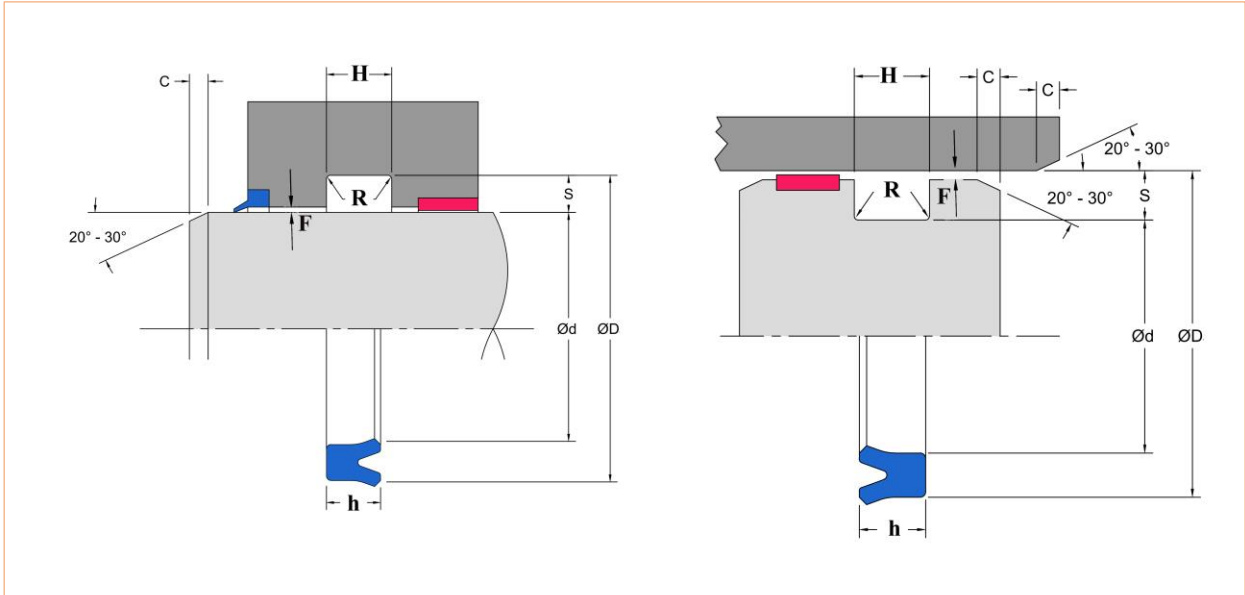
ĐẶC ĐIỂM

- Chống mài mòn & cắt xé vượt trội
- Dễ dàng lắp đặt
- Độ nén thấp

ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG

Nhiệt Độ Tối Ưu : -30oC đến 115oC

Áp Lực Tối Đa : 350 Bar (35 Mpa) (5.000PSI)



Hướng Dẫn Đặt Hàng :

Loại U-Cup K621
Đường kính ty (Rod diameter): $d = 40.0$ mm
Đường kính rãnh (Groove diameter): $D = 50.0$ mm
Chiều cao phốt (Seal Height): $h = 8$ mm
Mã số KOLBEN (KOLBEN Part No.): **62150408**

Vật liệu

Tiêu chuẩn KOLBEN UPA1003®

Polyurethane đặc biệt: 93 Shore A

Màu sắc: xanh

KOLBEN Part No.

621 50 40 8

Mã Hàng

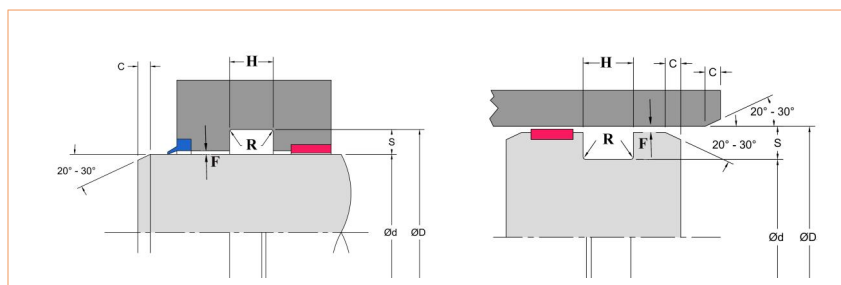
Đường Kính Ngoài

Đường Kính Ty

Chiều Cao Phốt

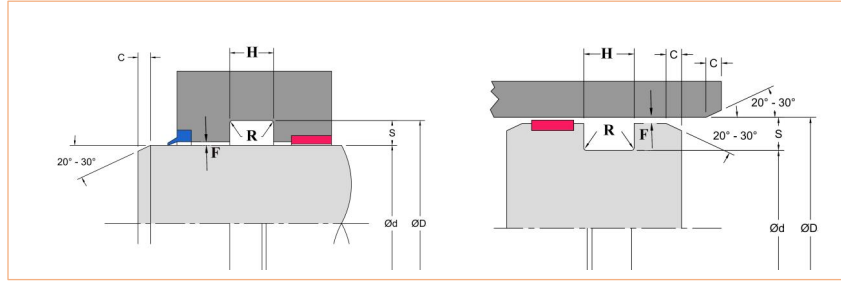
VẬT LIỆU	MÔI CHẤT	NHIỆT ĐỘ °C	TỐC ĐỘ	ÁP SUẤT	KHE HỖ F
KOLBEN UPA1003®	Dầu thủy lực VG 32, 46, 68 (DIN 51524) Mỡ	-35 to +115	$\leq 1,0\text{m/s}$	300 Bar	$F \leq 0,6$ mm
				350 Bar	$F \leq 0,5$ mm
				400 Bar	$F \leq 0,4$ mm



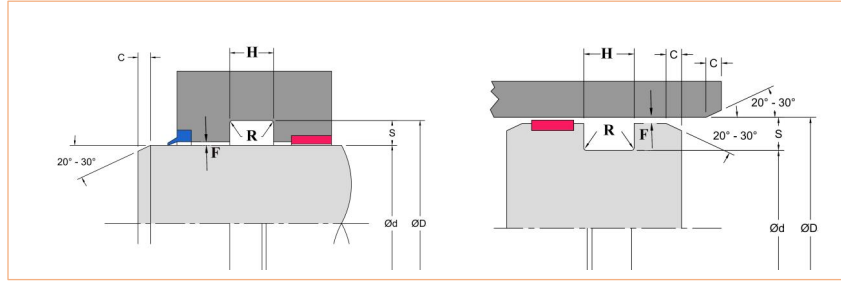


Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	14	22	4.4	5	4	0.4	621221444
K621	14	22	6	6.3	4.5	0.4	62122146
K621	14	24	7.3	8	4.5	0.4	621241473
K621	14	24	8.2	9	4.5	0.4	621241482
K621	15	20	2.9	3.2	4.5	0.4	621201529
K621	15	22	6	7	4.5	0.4	62122156
K621	15	25	8	9	4.5	0.4	62125158
K621	16	20	2.9		4.5	0.4	621201629
K621	16	22	5	6	4	0.4	62122165
K621	16	24	5	6	4	0.4	62124165
K621	16	24	5.7	6.3	4.5	0.4	621241657
K621	16	26	7.3	8	4.5	0.4	621261673
K621	16	26	8.2	9	4.5	0.4	621261682
K621	17	25	5	6	4	0.4	62125175
K621	17	25	10	11	5	0.5	621251710
K621	17	28	7	8	4	0.4	62128177
K621	18	24	5	5.5	4	0.4	62124185
K621	18	24	6	7	4	0.4	62124186
K621	18	24	8	9	4	0.4	62124188
K621	18	25	5	6	4	0.4	62125185
K621	18	26	5	6	4	0.4	62126185
K621	18	26	6	7	4	0.4	62126186
K621	18	26	8	9	4	0.4	62126188
K621	18	28	6	7	4	0.4	62128186
K621	18	28	8	9	4.5	0.4	62128188
K621	18	30	8	9	4.5	0.4	62130188
K621	18	32	7	8	4.5	0.4	62132187



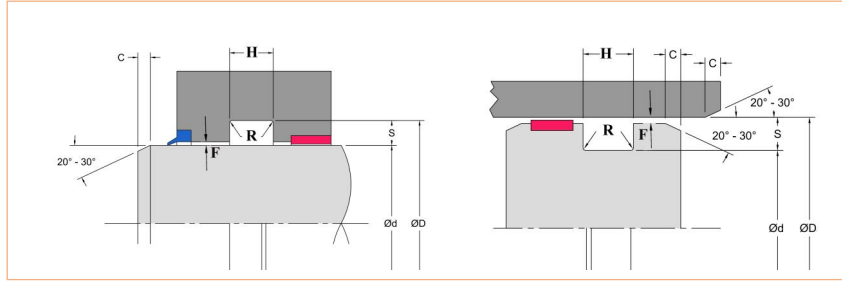


Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	19	25	6	7	5.5	0.4	62125196
K621	19	26	5	6	4	0.4	62126195
K621	19	27	5	6	4	0.4	62127195
K621	20	26	5	6	4	0.4	62126205
K621	20	26	6	7	4	0.4	62126206
K621	20	28	5	6	4	0.4	62128205
K621	20	28	6	7	4	0.4	62128206
K621	20	28	7	8	4	0.4	62128207
K621	20	30	10	11	4	0.4	621302010
K621	20	30	5	6	4	0.4	62130205
K621	20	30	6	7	4	0.4	62130206
K621	20	30	8	9	4	0.4	62130208
K621	20	32	8	9	4	0.4	62132208
K621	20	32	10	11	4	0.4	621322010
K621	20	33	8	9	4	0.4	62133208
K621	20	33	10	11	4	0.4	621332010
K621	20	35	6	7	4	0.4	62135206
K621	20	35	8	9	4	0.4	62135208
K621	20	35	10	11	4	0.4	621352010
K621	20	36	8	9	4	0.4	62136208
K621	20	38	10	11	4	0.4	621382010
K621	20	40	10	11	4	0.4	621402010
K621	22	30	5	6	4	0.4	62130225
K621	22	30	6	7	4	0.4	62130226
K621	22	30	7.3	8	4.5	0.4	621302273
K621	22	32	7.3	8	4.5	0.4	621322273
K621	22	32	10	11	4.5	0.4	621322210
K621	22	32.7	4	4.2	4.5	0.4	621327224
K621	22	35	6	7	4.5	0.4	62135226
K621	22	35	8	9	4.5	0.4	62135228
K621	22	35	10	11	4.5	0.4	621352210



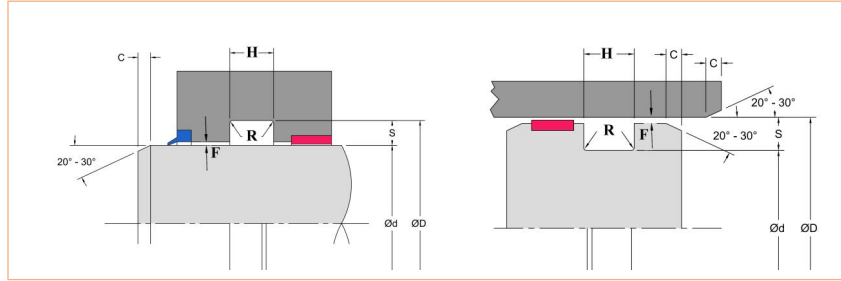
Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	22.4	30	5	6	4	0.4	621302245
K621	22.4	32.4	8	9	5.5	0.4	6213242248
K621	24	32	6	7	4	0.4	62132246
K621	25	31	5	6	4	0.4	62131255
K621	25	32	6	7	4	0.4	62132256
K621	25	33	5	6	4	0.4	62133255
K621	25	33	6	7	4	0.4	62133256
K621	25	33	7	8	4	0.4	62133257
K621	25	33	8	9	4	0.4	62133258
K621	25	35	5	6	4	0.4	62135255
K621	25	35	6	7	4	0.4	62135256
K621	25	35	7		4	0.4	62135257
K621	25	35	8	9	5	0.4	62135258
K621	25	35	10	11	5	0.4	621352510
K621	25	36	6		4.5	0.4	62136256
K621	25	38	6	7	4.5	0.4	62138256
K621	25	38	8	9	5	0.4	62138258
K621	25	38	10	11	5	0.4	621382510
K621	25	40	7	8	5	0.4	62140257
K621	26	36	7	8	4.5	0.4	62136267
K621	26	38	8	9	4.5	0.4	62138268
K621	27	33	5	6	4.5	0.4	62133275
K621	27	35	4.5	5	4.5	0.4	621352745
K621	28	35.5	5	6	4.5	0.4	621355285
K621	28	35	6	7	4.5	0.4	62135286
K621	28	36	10	11	5	0.4	621362810
K621	28	38	6	7	4.5	0.4	62138286
K621	28	38	7	8	5	0.4	62138287
K621	28	38	8	9	5	0.4	62138288





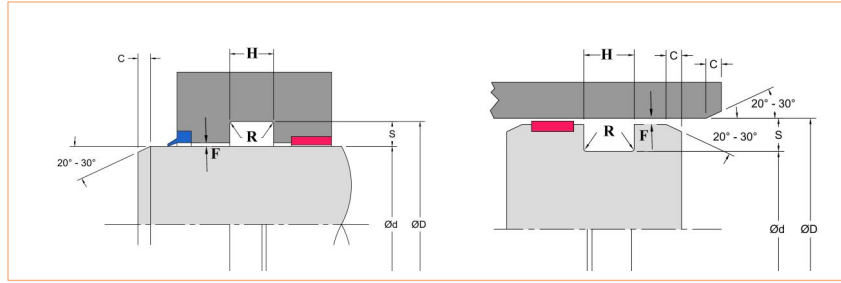
Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	28	40	10	11	5	0.4	621402810
K621	28	43	10	11	5	0.4	621432810
K621	28	43	11.4	12.5	5	0.4	6214328114
K621	30	36	7	8	5	0.4	62136307
K621	30	37	8	9	5	0.4	62137308
K621	30	38	5	6	4.5	0.4	62138305
K621	30	38	6	7	4.5	0.4	62138306
K621	30	38	8	9	4.5	0.4	62138308
K621	30	38	10	11	5	0.4	621383010
K621	30	40	6	7	5	0.4	62140306
K621	30	40	8	9	5	0.4	62140308
K621	30	42	7	8	5	0.4	62142307
K621	30	42	11	12	5	0.4	621423011
K621	30	45	7		5	0.4	62145307
K621	30	45	10	11	5	0.4	621453010
K621	30	50	8		5	0.4	62150308
K621	31.5	41.5	6	7	5	0.4	6214153156
K621	31.75	41.28	7.92	9	5	0.4	62141283175792
K621	32	38	8	9	5	0.4	62138328
K621	32	40	6	7	4.5	0.4	62140326
K621	32	42	6	7	4.5	0.4	62142326
K621	32	42	7	8	4.5	0.4	62142327
K621	32	42	8	9	5	0.4	62142328
K621	32	42	10	11	5	0.4	621423210
K621	32	44	8.2	9	5	0.4	621443282
K621	32	45	6	7	5	0.4	62145326
K621	32	45	10	11	5	0.4	621453210



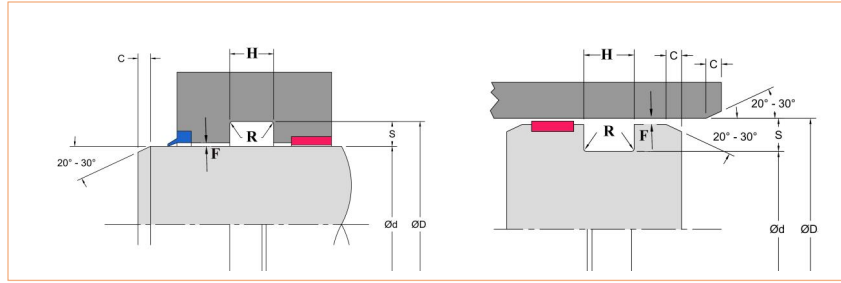


Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	32	47	10	11	5	0.4	621473210
K621	32	48	10	11	5	0.4	621483210
K621	32	50	10	11	5	0.4	621503210
K621	34	44	6.4	7	4.5	0.4	621443464
K621	35	43	6	7	4.5	0.4	62143356
K621	35	43	7	8	4.5	0.4	62143357
K621	35	43	10	11	4.5	0.4	621433510
K621	35	45	6	7	4.5	0.4	62145356
K621	35	45	7	8	4.5	0.4	62145357
K621	35	45	10	11	4.5	0.4	621453510
K621	35	48	8	9	4.5	0.4	62148358
K621	35	50	6	7	4.5	0.4	62150356
K621	35	50	9	10	4.5	0.4	62150359
K621	35	50	10	11	4.5	0.4	621503510
K621	35	52	8	9	4.5	0.4	62152358
K621	35	55	10	11	4.5	0.4	621553510
K621	36	44	6.4	7	4.5	0.4	621443664
K621	36	44	8.2	9	4.5	0.4	621443682
K621	36	46	6		4.5	0.4	62146366
K621	36	46	7.3	8	4.5	0.4	621463673
K621	36	46	8		4.5	0.4	62146368
K621	38	45	6.5	7	4.5	0.4	621453865
K621	38	46	6.5	7	4.5	0.4	621463865
K621	38	48	6	7	4.5	0.4	62148386
K621	38	48	8	9	4.5	0.4	62148388
K621	38	48	10	11	4.5	0.4	621483810



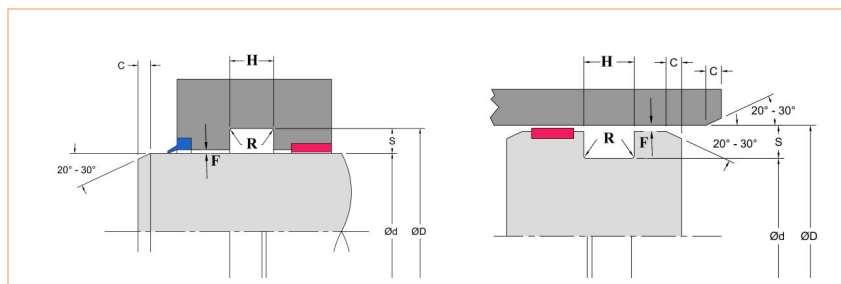


Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	38.1	44.45	6.35	7	4.5	0.4	6214445381635
K621	38	50	8	9	4.5	0.4	62150388
K621	38.1	50.8	9.53	10	4.5	0.4	621508381953
K621	38	58	8	9	4.5	0.4	62158388
K621	40	48	5.7	6.3	4.5	0.4	621484057
K621	40	48	8	9	4.5	0.4	62148408
K621	40	50	6	7	4.5	0.4	62150406
K621	40	50	8	9	4.5	0.4	62150408
K621	40	50	9	10	5	0.4	62150409
K621	40	52	10	11	5	0.4	621524010
K621	40	52	11	12	4.5	0.4	621524011
K621	40	53	8	9	5	0.4	62153408
K621	40	55	8	9	5	0.4	62155408
K621	40	65	10	11	5	0.4	621654010
K621	42	50	6	7	4.5	0.4	62150426
K621	42	52	6	7	5.5	0.4	62152426
K621	42	52	8	9	5.5	0.4	62152428
K621	42	52	10	11	5.5	0.4	621524210
K621	45	53	6	7	5.5	0.4	62153456
K621	45	53	8	9	5.5	0.4	62153458
K621	45	53	10	11	5	0.4	621534510
K621	45	53	12	13	5	0.4	621534512
K621	45	55	4	5	4.5	0.4	62155454
K621	45	55	6	7	4.5	0.4	62155456
K621	45	55	8	9	4.5	0.4	62155458
K621	45	55	10	11	5	0.4	621554510
K621	45	56	7	8	4.5	0.4	62156457
K621	45	60	8	9	4.5	0.4	62160458
K621	45	60	10	11	5	0.4	621604510

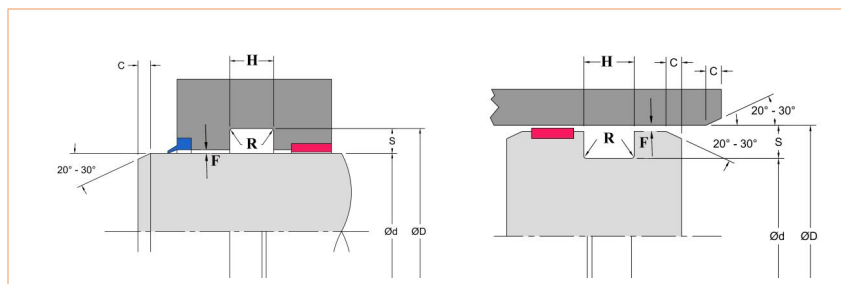


Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	48	60	8	9	4.5	0.4	62160488
K621	48	63	10	11	5	0.4	621634810
K621	50	58	8	9	5	0.4	62158508
K621	50	58	10	11	5	0.4	621585010
K621	50	60	6	7	5	0.4	62160506
K621	50	60	7	8	5	0.4	62160507
K621	50	60	8	9	5	0.4	62160508
K621	50	60	10	11	5	0.4	621605010
K621	50	63	7	8	5	0.4	62163507
K621	50	63	8	9	5	0.4	62163508
K621	50	65	9	10	5	0.4	62165509
K621	50	65	13	14	5	0.4	621655013
K621	50	68	8	9	5	0.4	62168508
K621	50	68	10	11	5	0.4	621685010
K621	52	62	7.3	8	5	0.4	621625273
K621	52	62	10	11	5	0.4	621625210
K621	53	63	6	7	5	0.4	62163536
K621	53	63	8	9	5	0.4	62163538
K621	55	63	10	11	5	0.4	621635510
K621	55	65	6	7	5	0.4	62165556
K621	55	65	8	9	5	0.4	62165558
K621	55	68	10	11	5	0.4	621685510
K621	55	70	6	7	5	0.4	62170556
K621	55	70	9	10	5	0.4	62170559
K621	55	70	10	11	5	0.4	621705510
K621	55	71	12	13	6	0.6	621715512
K621	55	72	12	13	5	0.4	621725512
K621	56	66	6	7	5	0.4	62166566
K621	56	71	12	13	5	0.4	621715612



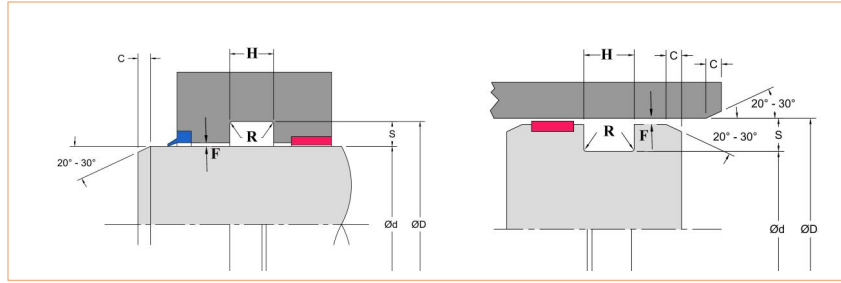


Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	57.15	69.85	8.66	9	5	0.4	62169855715866
K621	58	65	10	11	5	0.4	621655810
K621	60	68	12	13	5	0.4	621686012
K621	60	70	8	9	5	0.4	62170608
K621	60	70	10	11	5	0.4	621706010
K621	60	70	12	13	5	0.4	621706012
K621	60	75	6	7	5	0.4	62175606
K621	60	72	10	11	5	0.4	621726010
K621	60	75	12	13	5	0.4	621756012
K621	60	75	15	16	5	0.4	621756015
K621	60	80	10	11	5	0.4	621806010
K621	60	80	12	13	5	0.4	621806012
K621	62	72	10	11	5	0.4	621726210
K621	63	73	8	9	5	0.4	62173638
K621	63	75	10	11	5	0.4	621756310
K621	63	73	6	7	5	0.4	62173636
K621	63	78	8	9	5	0.4	62178638
K621	63	78	10	11	5.5	0.4	621786310
K621	63	78	11.4	12.5	5.5	0.4	6217863114
K621	63.5	76.2	7.21	8.3	5.5	0.4	621762635721
K621	63.5	79.38	12.7	13.5	5.5	0.4	6217938635127
K621	65	75	6	7	4.5	0.4	62175656
K621	65	75	8	9	5	0.4	62175658
K621	65	75	9	10	5	0.4	62175659
K621	65	80	6	7	4.5	0.4	62180656
K621	65	80	9	10	4.5	0.4	62180659
K621	65	80	10	11	5.5	0.4	621806510
K621	65	85	11	12	5.5	0.4	621856511
K621	65	85	15	16	5.5	0.4	621856515
K621	65	90	10	11	5.5	0.4	621906510



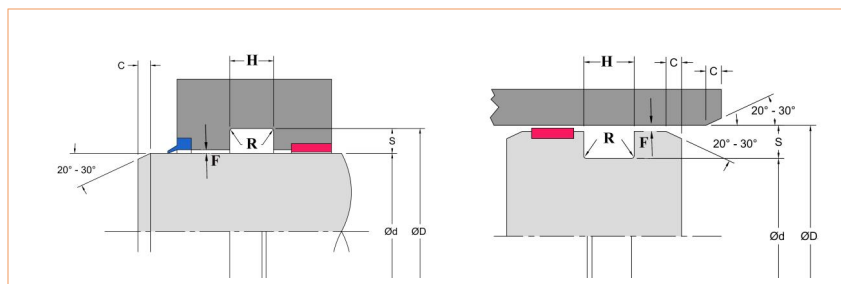
Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	68	80	14	15	5.5	0.4	621806814
K621	70	78	10	11	5.5	0.4	621787010
K621	70	80	6	7	5.5	0.4	62180706
K621	70	80	7	8	5.5	0.4	62180707
K621	70	80	8	9	5.5	0.4	62180708
K621	70	80	10	11	5.5	0.4	621807010
K621	70	80	12	13	5.5	0.4	621807012
K621	70	82	10	11	5.5	0.4	621827010
K621	70	85	6	7	4.5	0.4	62185706
K621	70	85	9	10	4.5	0.4	62185709
K621	70	85	11.4	12.5	5.5	0.4	6218570114
K621	75	85	6	7	5	0.4	62185756
K621	75	85	9	10	5	0.4	62185759
K621	75	85	10	11	5	0.4	621857510
K621	75	90	6	7	5	0.4	62190756
K621	75	90	9	10	5	0.4	62190759
K621	75	95	10	11	5.5	0.4	621957510
K621	75	95	12	13	5.5	0.4	621957512
K621	77	87	7.3	8	5.5	0.4	621877773
K621	78	88	6	7	5.5	0.4	62188786
K621	80	88	12	13	5.5	0.4	621888012
K621	80	90	6	7	5	0.4	62190806
K621	80	90	7	8	5	0.4	62190807
K621	80	90	8	9	5	0.4	62190808
K621	80	90	10	11	5.5	0.4	621908010
K621	80	90	12	13	5.5	0.4	621908012
K621	80	92	9	10	5.5	0.4	62192809
K621	80	93	10	11	5.5	0.4	621938010





Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	80	95	6	7	5.5	0.4	62195806
K621	80	95	9	10	5.5	0.4	62195809
K621	80	95	10	11	5	0.4	621958010
K621	80	95	12	13	5.5	0.4	621958012
K621	80	100	10	11	5.5	0.4	6211008010
K621	80	100	12	13	6	0.6	6211008012
K621	80	100	14.6	16	6	0.6	62110080146
K621	80	110	12	13	6	0.6	6211108012
K621	80	120	12	13	6	0.6	6211208012
K621	85	93	8	9	6	0.6	62193858
K621	85	95	8	9	6	0.6	62195858
K621	85	100	6	7	6	0.6	621100856
K621	85	100	9	10	6	0.6	621100859
K621	85	100	12	13	6	0.6	6211008512
K621	85	105	9	10	6	0.6	621105859
K621	85	105	12	13	6	0.6	6211058512
K621	86	94	10	11	6	0.6	621948610
K621	88	103.1	6	6.3	6	0.6	6211031886
K621	90	100	6	7	6	0.6	621100906
K621	90	100	7	8	6	0.6	621100907
K621	90	100	8	9	6	0.6	621100908
K621	90	100	10	11	6	0.6	6211009010
K621	90	100	12	13	6	0.6	6211009012
K621	90	102	8.7	9.6	6	0.6	6211029087
K621	90	103	10	11	6	0.6	6211039010
K621	90	105	6	7	6	0.6	621105906
K621	90	105	10	11	6	0.6	6211059010
K621	90	105	12	13	6	0.6	6211059012





Mã Hàng	Đường Kính Trong	Đường Kính Rãnh Ngoài	Chiều Cao Phốt	Chiều Cao Rãnh			KOLBEN Part No.
	d (f7)	D (H9)	h	H +0.2	C	R1	
K621	80	95	6	7	5.5	0.4	62195806
K621	80	95	9	10	5.5	0.4	62195809
K621	80	95	10	11	5	0.4	621958010
K621	80	95	12	13	5.5	0.4	621958012
K621	80	100	10	11	5.5	0.4	6211008010
K621	80	100	12	13	6	0.6	6211008012
K621	80	100	14.6	16	6	0.6	62110080146
K621	80	110	12	13	6	0.6	6211108012
K621	80	120	12	13	6	0.6	6211208012
K621	85	93	8	9	6	0.6	62193858
K621	85	95	8	9	6	0.6	62195858
K621	85	100	6	7	6	0.6	621100856
K621	85	100	9	10	6	0.6	621100859
K621	85	100	12	13	6	0.6	6211008512
K621	85	105	9	10	6	0.6	621105859
K621	85	105	12	13	6	0.6	6211058512
K621	86	94	10	11	6	0.6	621948610
K621	88	103.1	6	6.3	6	0.6	6211031886
K621	90	100	6	7	6	0.6	621100906
K621	90	100	7	8	6	0.6	621100907
K621	90	100	8	9	6	0.6	621100908
K621	90	100	10	11	6	0.6	6211009010
K621	90	100	12	13	6	0.6	6211009012
K621	90	102	8.7	9.6	6	0.6	6211029087
K621	90	103	10	11	6	0.6	6211039010
K621	90	105	6	7	6	0.6	621105906
K621	90	105	10	11	6	0.6	6211059010
K621	90	105	12	13	6	0.6	6211059012

